


TỜ KHAI
ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ
386 Nguyễn Trãi, Hà Nội

Chủ đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ xem xét đơn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu*

DẤU NHÃN ĐƠN (Dành cho cán bộ nhận đơn)	
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ NATIONAL OFFICE OF INTELLECTUAL PROPERTY	
NGÀY DATE	25-07-2017
Số AI	4-2017-22915
	
NH	

☐ Đơn tách: Đơn này được tách ra từ đơn số:

Ngày nộp đơn:

①

NHÃN HIỆU

Mẫu nhãn hiệu

SPARKamp

Loại nhãn hiệu yêu cầu đăng ký

- ☐ Nhãn hiệu tập thể
☐ Nhãn hiệu liên kết
☐ Nhãn hiệu chứng nhận

Mô tả nhãn hiệu:

Màu sắc: đen

Mô tả: Nhãn hiệu là các chữ cái “S”, “P”, “A”, “R”, “K”, “M” và “P” được viết in hoa màu đen ghép với nhau thành một chuỗi “SPARKamp” tạo nên tổng thể. Các chữ S”, “P”, “A”, “R”, “K” được viết in hoa, các chữ còn lại được viết in thường.

②

CHỦ ĐƠN

(Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu)

Tên đầy đủ: Nguyễn Hoàng Phong

Địa chỉ: Q17 Ciputra, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại:

Fax:

Email:

☐ Ngoài chủ đơn khai tại mục này còn có những chủ đơn khác khai tại trang bổ sung

③

ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN

- ☐ là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn
☒ là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được uỷ quyền của chủ đơn
☐ là người khác được uỷ quyền của chủ đơn

Mã đại diện: 85

Tên đầy đủ: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Phát triển Quang Minh

Địa chỉ: P.1202 Tòa nhà HITTC, 185 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.6275.4351

Fax:

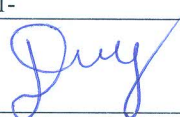
Email: ip@quangminhgroup.com

Chú thích:

* Trong Tờ khai này, chủ đơn/đại diện của chủ đơn đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ nếu các thông tin ghi sau các ô vuông là phù hợp.

-1-

④ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN



④ YÊU CẦU HƯỞNG QUYỀN ƯU TIÊN	CHỈ DẪN VỀ ĐƠN (CÁC ĐƠN) LÀ CĂN CỨ ĐỂ XÁC ĐỊNH NGÀY ƯU TIÊN		
<input type="checkbox"/> Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam <input type="checkbox"/> Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris <input type="checkbox"/> Theo thoả thuận khác:	Số đơn	Ngày nộp đơn	Nước nộp đơn
⑤ PHÍ, LỆ PHÍ			
Loại phí, lệ phí	Số đối tượng tính phí	Số tiền	
<input checked="" type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn	01 đơn	150.000	
<input type="checkbox"/> Phí phân loại quốc tế về nhãn hiệu nhóm		
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi) sản phẩm/dịch vụ		
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định yêu cầu hưởng quyền ưu tiên yêu cầu/đơn ưu tiên		
<input checked="" type="checkbox"/> Phí công bố đơn	01 đơn	120.000	
<input checked="" type="checkbox"/> Phí tra cứu phục vụ việc thẩm định đơn	01 nhóm	180.000	
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi) sản phẩm/dịch vụ		
<input checked="" type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn	01 nhóm	550.000	
<input type="checkbox"/> Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi) sản phẩm/dịch vụ		
Tổng số phí và lệ phí nộp theo đơn là: 1.000.000 VNĐ			
Số chứng từ (trường hợp nộp qua bưu điện hoặc chuyển khoản):			

010
 CÔ
 CÔ
 J V
 À PH
 QUA
 NG

⑨ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN	
--	--

⑥

CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN

KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU

(Dành cho cán bộ nhận đơn)

Tài liệu tối thiểu:

- ☒ Tờ khai, gồm 04 trang x 02 bản (có danh mục sản phẩm, dịch vụ mang nhãn hiệu)
- ☒ Mẫu nhãn hiệu, gồm 05 mẫu
- ☐ Bản sao chứng từ nộp phí, lệ phí (trường hợp nộp phí, lệ phí qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Cục Sở hữu trí tuệ)

Tài liệu khác:

- ☒ Giấy uỷ quyền bằng tiếng Việt
- ☒ bản gốc
- ☐ bản sao (☐ bản gốc sẽ nộp sau
☐ bản gốc đã nộp theo đơn số:)
- ☐ bản dịch tiếng Việt, gồm trang
- ☐ Tài liệu xác nhận được phép sử dụng các dấu hiệu đặc biệt (biểu tượng, cờ, huy hiệu, con dấu...), gồm.....trang
- ☐ Tài liệu xác nhận quyền đăng ký nhãn hiệu
- ☐ Tài liệu xác nhận thụ hưởng quyền đăng ký từ người khác
- ☐ Quy chế sử dụng NH tập thể/chứng nhận, gồm.....trang xbản
- ☐ Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên
- ☐ Bản sao đơn đầu tiên, gồm.....bản
- ☐ Bản dịch tiếng Việt, gồm.....bản
- ☐ Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên
- ☐ Bản đồ khu vực địa lý
- ☐ Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho phép sử dụng địa danh hoặc dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của đặc sản địa phương
- ☐ Có tài liệu bổ trợ khai tại trang bổ sung

Cán bộ nhận đơn
(ký và ghi rõ họ tên)

Trần Quang Thọ

01426

G TY

PHÂN

ĐẦU

ÍT TR

G MIN

4-72

⑨ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN

Duy

⑦

DANH MỤC VÀ PHÂN LOẠI HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ MANG NHÃN HIỆU**

(Ghi tuần tự từng nhóm theo Bảng phân loại quốc tế về hàng hoá, dịch vụ theo Thỏa ước Ni-xơ; sử dụng dấu “;” giữa các sản phẩm, dịch vụ trong nhóm; kết thúc mỗi nhóm ghi tổng số sản phẩm/dịch vụ trong nhóm đó)

Nhóm 41: Cung cấp các dịch vụ về đào tạo, bao gồm dịch vụ về các khóa đào tạo, dịch vụ về giảng dạy và các tư liệu hướng dẫn; Tổ chức hội thảo, sự kiện về giáo dục.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ NATIONAL OFFICE OF INTELLECTUAL PROPERTY	
NGÀY DATE	25-07-2017
SỐ ĐƠN APP. NO.	

⑧

MÔ TẢ TÓM TẮT ĐẶC TÍNH CỦA HÀNG HOÁ/DỊCH VỤ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN
(đối với nhãn hiệu chứng nhận)

☐ Nguồn gốc địa lý:

☐ Chất lượng:

☐ Đặc tính khác:

⑨

CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: Hà Nội, ngày ... tháng 07 năm 2017

ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP



NGUYỄN THỊ XUÂN DUNG



Còn.....trang bổ sung

**Chú thích: Nếu người nộp đơn không tự phân loại hoặc phân loại không chính xác thì Cục Sở hữu trí tuệ sẽ thực hiện việc này và người nộp đơn phải nộp phí phân loại theo quy định.